

NHẬN THỨC CỦA GIÁO VIÊN CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, PHÚC YÊN - TỈNH VĨNH PHÚC VỀ XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC

Trần Duy Lượng

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Tóm tắt: Nghiên cứu này nhằm mục đích tìm hiểu nhận thức của 215 giáo viên trung học phổ thông thành phố Vĩnh Yên và thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc về bản chất và các tiêu chí của trường học hạnh phúc. Phương pháp nghiên cứu gồm điều tra và phỏng vấn bán cấu trúc. Kết quả nghiên cứu cho thấy, giáo viên trung học phổ thông ở thành phố Vĩnh Yên và thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc hiện nay nhận thức khá tốt về bản chất của trường học hạnh phúc. Việc đánh giá sự cần thiết của các tiêu chí về yếu tố con người, quá trình và môi trường xung quanh có sự tương đồng của giáo viên hai địa bàn nghiên cứu, trong đó, các giáo viên đề cao yếu tố quy trình, tiếp sau đó là yếu tố môi trường xung quanh và yếu tố con người xếp vị trí thứ ba.

Từ khóa: Giáo viên, nhận thức, tiêu chí, trường học hạnh phúc, trung học phổ thông.

Nhận bài ngày 4.3.2021; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 20.3.2021

Liên hệ tác giả: Trần Duy Lượng; Email: tranluongmath2010@gmail.com

1. MỞ ĐẦU

“Mỗi ngày đến trường là một ngày vui” là một câu nói, một khẩu hiệu rất quen thuộc trong các nhà trường nhất là trường mầm non và tiểu học, song có lẽ khẩu hiệu ấy cũng cần cho tất cả học sinh khi đến trường kể cả những bậc học cao hơn. Nhà trường có thể mang lại hạnh phúc cho học sinh - một điều kiện nền tảng giúp các em có được sự an toàn, sức khỏe, thành tích cũng như thành công trong cuộc sống và nghề nghiệp sau này của mình (UNESCO, 2016). Trường học là môi trường gắn bó với học sinh trong suốt thời thanh thiếu niên, nơi đó các thầy cô không chỉ có nhiệm vụ trao truyền kiến thức mà còn hướng đến việc vun đắp tâm hồn, xây dựng con người - chủ nhân của xã hội nhân bản trong tương lai. Chính vì thế mà thiền sư Thích Nhất Hạnh đã khẳng định “Thầy cô giáo hạnh phúc sẽ thay đổi thế giới” - đây có lẽ là mong muốn lớn lao, là mục tiêu phấn đấu không chỉ của các nhà quản lý giáo dục, giáo viên mà của toàn xã hội. Trong những năm gần đây, chủ đề hạnh phúc đã được quan tâm, thừa nhận và bàn bạc trong các chính sách phát triển và giáo dục của các quốc gia coi như mục tiêu cần đạt được cũng như mục tiêu của sự phát triển bền vững. Nhiều quốc

gia trên thế giới như Butan, Singapore, Hàn Quốc, Vanuatu đã coi hạnh phúc là một chỉ số của sự phát triển kinh tế và giáo dục của đất nước.

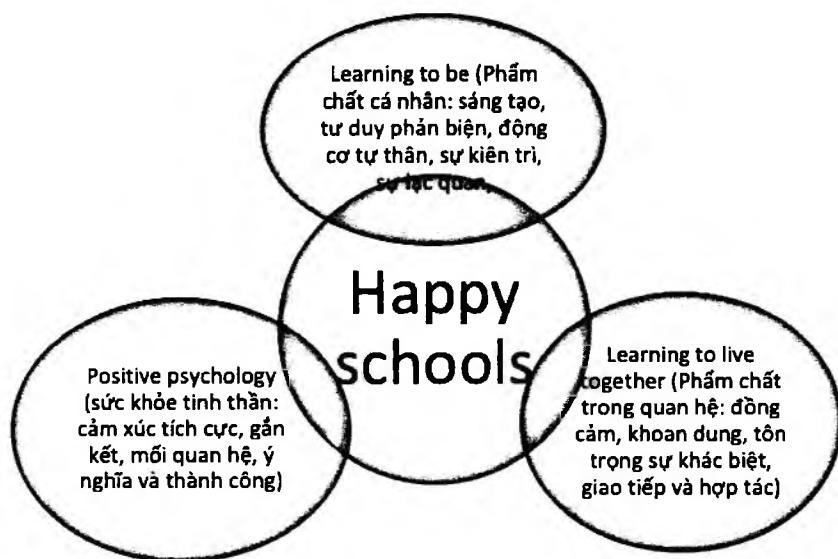
Tại Việt Nam, từ năm học 2018 - 2019 Bộ Giáo dục và Đào tạo đã coi mục tiêu xây dựng “Trường học hạnh phúc” là một trong những hoạt động trọng tâm của ngành giáo dục. Trong lễ phát động “Triển khai kế hoạch nâng cao năng lực ứng xử sุ phạm, đạo đức nhà giáo vì một trường học hạnh phúc” của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2019, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã nhấn mạnh đến ba tiêu chí quan trọng của trường học hạnh phúc gồm yêu thương, an toàn và tôn trọng - coi đây là nền tảng để đạt được những tiêu chí khác cũng như xây dựng môi trường hạnh phúc cho học sinh. Nghiên cứu này nhằm đánh giá thực trạng nhận thức của giáo viên trung học phổ thông về trường học hạnh phúc như quan niệm và các tiêu chí của trường học hạnh phúc, trên cơ sở đó đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao nhận thức của giáo viên trung học phổ thông về các tiêu chí của trường học hạnh phúc, góp phần giúp cho đội ngũ giáo viên ngày càng vững mạnh mọi mặt và sẵn sàng tích cực đồng hành với lộ trình đổi mới giáo dục của nước ta.

2. NỘI DUNG

2.1. Quan niệm về trường học hạnh phúc

Từ năm 1990, trào lưu Tâm lý học tích cực (*Positive Psychology*) hay còn được gọi là “khoa học hạnh phúc” đã chỉ ra các thành tố của hạnh phúc gồm: sự sáng tạo, sự kiên trì, sự tử tế và hợp tác giữa mọi người (Peterson and Seligman, 2004), bởi các tác giả quan niệm hạnh phúc không chỉ là một trạng thái cảm xúc đơn giản, nó còn là một giá trị, một mục đích phấn đấu của mỗi cá nhân, mỗi gia đình, mỗi nhà trường, mỗi quốc gia và toàn thế giới.

Có thể nói để đưa ra một định nghĩa hoàn chỉnh thế nào là trường học hạnh phúc là điều không dễ dàng, bởi lẽ trong nhà trường bao gồm rất nhiều thành tố khác nhau và cảm nhận hạnh phúc cũng có sự khác biệt giữa các thành tố này. Tuy nhiên có thể khẳng định rằng trường học có thể thúc đẩy hạnh phúc và trường học hạnh phúc là chìa khóa để đảm bảo tốt hơn sức khỏe thể chất và tinh thần cũng như đem đến thành tựu đảm bảo cho sự thành công trong cuộc sống và công việc sau này (UNESCO, 2016). Mang lại hạnh phúc cho người học và thúc đẩy hạnh phúc trong nhà trường không có nghĩa là việc học tập được thực hiện dễ dàng hơn hoặc ít yêu cầu hơn, thay vào đó những cách tiếp cận như vậy có thể thúc đẩy tình yêu học tập thực sự. Song nói như Layard và Hagell (2015) nếu bạn trân trọng nó, hãy đo lường nó và việc đo lường mức độ hạnh phúc của nhà trường cần phải có những tiêu chí cụ thể. Có lẽ vì thế mà mô hình trường học hạnh phúc lấy cảm hứng từ mô hình Happy School của UNESCO (Tổ chức Giáo dục khoa học và văn hóa của Liên hợp quốc) đã xác định 22 tiêu chí để tạo nên Trường học hạnh phúc (UNESCO, 2016). Hai mươi hai tiêu chí này được tổng kết dựa trên nghiên cứu do UNCESSCO tiến hành từ năm 2014-2015 tại một số nước Châu Á - Thái Bình Dương trong đó có Việt Nam. Các tiêu chí được chia làm 3 nhóm gồm các yếu tố liên quan đến con người (*People* - với 6 tiêu chí cụ thể), các hoạt động/quá trình (*Process* - gồm 9 tiêu chí) và các yếu tố liên quan đến môi trường (*Places* - gồm 7 tiêu chí).



Hình 1. Thành tố cấu trúc của trường học hạnh phúc (UNESCO, 2016)

Trong 3 nhóm yếu tố trên thì yếu tố “Con người” được coi là quan trọng nhất. Để có một trường học hạnh phúc thì cần chú trọng xây dựng những giá trị nhân văn và những chuẩn mực hành xử tích cực giữa giáo viên với học sinh, giữa giáo viên với giáo viên, giữa giáo viên với Ban giám hiệu nhà trường, giữa giáo viên với phụ huynh học sinh và giữa học sinh với nhau trong nhà trường. Trong yếu tố “Con người” sẽ bao gồm 6 tiêu chí cụ thể như sau: (1) Sự hợp tác và tinh thần tương trợ lẫn nhau giữa học sinh - học sinh; (2) Thái độ và phẩm chất tích cực của giáo viên; (3) Hướng đến những giá trị và sự thực hành mang tính tích cực và hợp tác giữa giáo viên và học sinh; (4) Giáo viên tôn trọng sự đa dạng và khác biệt của học sinh; (5) Giáo viên được đảm bảo về điều kiện lao động và sức khỏe toàn diện; (6) Giáo viên có đầy đủ phẩm chất và năng lực cần thiết.

Yếu tố thứ hai (*Process*) đề cập đến các quy trình, chính sách, hoạt động được thiết kế trong nhà trường để vận hành ngôi trường một cách hợp lý. Bao gồm các tiêu chí như sau: (1) Khối lượng công việc hợp lý và công bằng (đối với giáo viên và học sinh); (2) Chú trọng làm việc nhóm và tinh thần hợp tác giữa học sinh-học sinh; (3) Phương pháp giảng dạy và học tập hấp dẫn; (4) Học sinh được học tập trong môi trường tự do, khuyến khích sự sáng tạo; (5) Học sinh có cảm nhận về thành tích và sự hoàn thành nhiệm vụ; (6) Các chương trình hoạt động ngoại khóa và sự kiện của nhà trường phong phú và đa dạng; (7) Có sự học tập theo nhóm giữa học sinh và giáo viên; (8) Nội dung học tập có tính thực tiễn; (9) Chú trọng sức khỏe tinh thần và quản lí căng thẳng cho giáo viên và học sinh.

Yếu tố thứ ba liên quan đến môi trường xung quanh nhà trường (*Places*) như không gian vật chất và không gian văn hóa (bầu không khí tâm lý trong nhà trường) giúp cho trường học là một môi trường an toàn, thân thiện với học sinh. Bao gồm 7 tiêu chí như sau: (1) Môi trường học tập thân thiện, ấm áp; (2) Môi trường an toàn không có bắt nạt học đường; (3) Không gian học và chơi xanh, thoáng mát; (4) Tâm nhìn của nhà trường về xu hướng xây dựng trường học hạnh phúc; (5) Kỷ luật tích cực được chú trọng; (6) Sức khỏe, dinh dưỡng

và điều kiện vệ sinh tốt; (7) Quản lý nhà trường dân chủ.

Những tiêu chí cụ thể trên có thể khái quát thành một bức tranh của trường học hạnh phúc đó là môi trường có sự hợp tác và tinh thần tương trợ lẫn nhau giữa các thành viên trong nhà trường, đặc biệt là giữa giáo viên và học sinh. Đó thực sự là một môi trường an toàn cho các hoạt động dạy và học của thầy trò, không tồn tại cách hành xử bạo lực, không diễn ra các hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo, không có những sự việc xúc phạm danh dự, nhân phẩm, tính mạng nhà giáo và học sinh. Ngoài ra, trường học hạnh phúc là nơi bên cạnh việc lưu tâm truyền thụ kiến thức, kỹ năng, thái độ cho học sinh, còn chú trọng giáo dục cảm xúc cho các em. Mọi xúc cảm riêng biệt, cá tính sáng tạo của thầy và trò được tôn trọng, chứ không bị áp đặt một cách máy móc, rập khuôn theo phương cách giáo dục xưa cũ. Bên cạnh đó, trường học hạnh phúc là nơi có đủ không gian xanh-sạch cho các hoạt động ngoài trời và những bữa ăn đảm bảo an toàn vệ sinh và ngon miệng. Trường học hạnh phúc có nhiều hoạt động, sự kiện ngoại khóa, câu lạc bộ để giúp học sinh phát huy tiềm năng, sở thích của mình. Các tiêu chí trên cho thấy trường học hạnh phúc không bắt buộc phải có cơ sở vật chất hiện đại mà điều quan trọng nhất là mỗi thành tố trong ngôi trường ấy với tư cách là một thành tố trong “hệ sinh thái” rộng lớn đều có cảm nhận hạnh phúc.

2.2. Khách thể và phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu của tác giả được thực hiện từ tháng 8 đến tháng 4/2021 trên 215 giáo viên tại 05 trường trung học phổ thông (THPT) gồm: Trần Phú, Vĩnh Yên, Nguyễn Thái Học, Bến Tre, Hai Bà Trưng thuộc địa bàn TP Vĩnh Yên và TP Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thông qua hai phương pháp nghiên cứu chủ yếu gồm: phương pháp điều tra và phỏng vấn bán cấu trúc. Sau khi được sự cho phép của Hiệu trưởng nhà trường, các giáo viên tham gia khảo sát sẽ được giới thiệu về mục đích, ý nghĩa của nghiên cứu và ký cam kết tham gia. Việc tham gia là hoàn toàn tự nguyện nên các giáo viên có thể dừng tham gia hoặc từ chối tham gia vào nghiên cứu này. Đặc điểm khách thể nghiên cứu được thể hiện qua bảng 1 sau:

Bảng 1. Đặc điểm khách thể nghiên cứu

Địa bàn	Giới tính		Thâm niên			Vị trí công tác		
	Nam (SL/%)	Nữ (SL/%)	<5 năm	5-10 năm	>10 năm	GV bộ môn	GV chủ nhiệm	CB quản ly
TP Vĩnh Yên (N=129)	47 36,4	82 63,6	61 47,3	51 39,5	17 13,2	69 53,5	59 45,7	1 0,8
TP Phúc Yên (N=86)	23 26,7	63 73,3	16 18,6	44 51,2	26 30,2	54 62,8	29 33,7	3 3,5
Tổng	70 32,6	145 67,4	77 35,8	95 44,2	43 20,0	123 57,2	88 40,9	4 1,9

Mẫu nghiên cứu cho thấy: tỉ lệ giáo viên nam ít hơn nữ (32,6% so với 67,4%), trong đó số giáo viên có thâm niên từ 5-10 năm chiếm tỉ lệ cao hơn (44,2%) so với các giáo viên trẻ cũng như giáo viên có thâm niên hơn 10 năm; đồng thời so với giáo viên chủ nhiệm và

cán bộ quản lý số giáo viên bộ môn chiếm tỉ lệ nhiều hơn với 123/215 giáo viên (chiếm 57,2%).

2.3. Kết quả nghiên cứu

2.3.1. Nhận thức của giáo viên trung học phổ thông về khái niệm trường học hạnh phúc

Để có thể lan tỏa tinh thần của trường học hạnh phúc đến với các nhà trường, giáo viên cần phải hiểu đúng về bản chất của trường học hạnh phúc là gì, do vậy tác giả đã thiết kế câu hỏi nhằm tìm hiểu nhận thức của giáo viên khi nhận diện một số khái niệm về trường học hạnh phúc, kết quả thu được bảng 2 cho thấy:

Bảng 2. Nhận thức của giáo viên THPT về khái niệm THHP

Các quan niệm	Không đồng ý		Phân vân		Đồng ý	
	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
Quan niệm 1	3	1,4	10	4,7	202	94,0
Quan niệm 2	1	0,5	13	6,0	200	93,0
Quan niệm 3	4	1,9	14	6,5	196	91,2
Quan niệm 4	4	1,9	23	10,7	187	87,0
Quan niệm 5	113	52,6	27	12,6	74	34,4

Ghi chú:

Quan niệm 1: Trường học hạnh phúc là ngôi trường có sự hợp tác và tinh thần tương trợ lẫn nhau giữa các thành viên trong nhà trường, đặc biệt là giữa giáo viên và học sinh; nơi giáo viên có thái độ và tinh thần đúng mực, không có bạo lực học đường, học sinh được yêu thương, an toàn và tôn trọng. Trường học có nhiều hoạt động, sự kiện ngoại khóa, câu lạc bộ để giúp học sinh phát huy tiềm năng, sở thích của mình. Đây thực sự là một môi trường thuận lợi để học sinh có thể trưởng thành, phát triển và hoàn thiện bản thân.

Quan niệm 2: Trường học hạnh phúc là nơi không có bạo lực học đường.

Quan niệm 3: Trường học hạnh phúc là nơi có đủ không gian xanh-sạch cho các hoạt động ngoài trời và những bữa ăn đảm bảo an toàn vệ sinh và ngon miệng.

Quan niệm 4: Trường học có nhiều hoạt động, sự kiện ngoại khóa, câu lạc bộ để giúp học sinh phát huy tiềm năng, sở thích của mình và thư giãn là trường học hạnh phúc.

Quan niệm 5: Trường học hạnh phúc là trường học trong đó giáo viên giữ vai trò trung tâm trong hoạt động dạy học và giáo dục, giáo viên không thực hiện các phương pháp kỷ luật tích cực và học sinh không được tự do bày tỏ quan điểm, nhu cầu của bản thân.

Nhận xét chung: Tác giả đưa ra các quan niệm có mức độ đầy đủ và chính xác khác nhau, có những quan điểm không đầy đủ về khái niệm trường học hạnh phúc như quan niệm 2, 3, 4 nhưng phần lớn giáo viên đều đồng tình với những quan niệm này (chiếm trên 90%). Với quan niệm đầy đủ nhất (quan niệm 1) số lượng giáo viên đồng ý chiếm tỉ lệ cao nhất (94%) song chúng tôi cũng rất lưu tâm với kết quả có tới 3 giáo viên không đồng ý và 10 giáo viên còn phân vân với lựa chọn này. Trong trường học hạnh phúc, giáo viên không thể

giữ vai trò trung tâm và học sinh lại không dám thể hiện quan điểm cá nhân của mình - đây là quan niệm chưa đúng về bản chất của nhà trường hạnh phúc nhưng vẫn có tới 74 giáo viên đồng tình với quan niệm không đúng này (quan niệm 5). Kết quả này cho thấy, một bộ phận giáo viên THPT trong mẫu nghiên cứu này chưa thực sự hiểu đầy đủ bản chất của trường học hạnh phúc, những quan niệm truyền thống trong nhà trường vẫn còn có ảnh hưởng đến nhận thức của giáo viên. Khi phỏng vấn một số giáo viên tại hai trường khảo sát tác giả nhận thấy, tinh thần của mô hình trường học hạnh phúc vẫn chưa được giới thiệu đến giáo viên ở đây, cô T.H (TP Vĩnh Yên) nhấn mạnh: “Tôi cũng chỉ nghe đâu đó trên báo, ti vi chứ cũng không biết cụ thể về mô hình trường học hạnh phúc như thế nào cả. Tôi nghĩ chúng tôi có nhiều áp lực từ nhiều phía thì khó có thể có được hạnh phúc”. Có lẽ đây là lý do lý giải phần nào sự nhận thức chưa đầy đủ của giáo viên về khái niệm trường học hạnh phúc nêu trên. Hay như thầy giáo V.D (TP Phúc Yên) thậm chí còn khẳng định: “Chúng tôi thấy việc xây dựng trường học hạnh phúc dù là cần thiết nhưng thực sự rất khó thực hiện trong bối cảnh nhà trường ở Việt Nam vì chúng tôi đang phải cùng lúc làm nhiều việc không chỉ có giảng dạy. Mà tôi cũng thực sự không hiểu hết bản chất của mô hình trường học hạnh phúc là như thế nào cả”.

Nhằm tìm hiểu sự khác biệt về nhận thức đúng của giáo viên THPT về trường học hạnh phúc theo các tiêu chí như giới tính, thâm niên, vị trí công tác, chúng tôi tiến hành kiểm định one way ANOVA với quan niệm 1- là quan niệm đúng về trường học hạnh phúc, kết quả cho thấy:

Xét theo thâm niên công tác và vị trí công tác: không có sự khác biệt về nhận thức đúng giữa giáo viên trẻ với giáo viên có nhiều thâm niên trong nghề $F(2, 212) = 5,8$; $p = 0,058$. Tuy nhiên, lại có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về nhận thức đúng giữa giáo viên có vị trí công tác khác nhau với $F(2, 212) = 4,03$; $p = 0,01$. Tìm hiểu cụ thể hơn với điểm trung bình, chúng tôi nhận thấy, giáo viên bộ môn có nhận thức đúng ($\bar{DTB} = 2,94$, $\bar{DLC} = 0,27$) cao hơn giáo viên chủ nhiệm ($\bar{DTB} = 2,92$, $\bar{DLC} = 0,31$) và cán bộ quản lý ($\bar{DTB} = 2,50$, $\bar{DLC} = 1,0$).

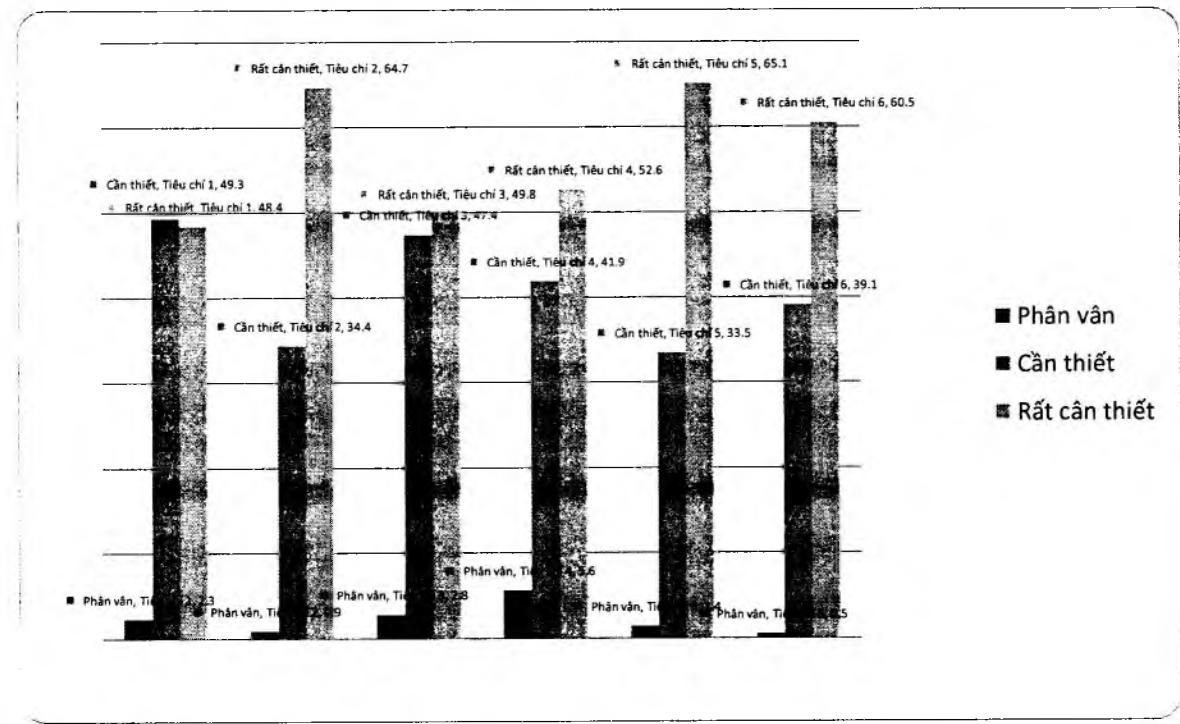
Xét theo địa bàn: Điểm trung bình quan niệm đúng của giáo viên ở TP Vĩnh Yên và TP Phúc Yên không có sự khác biệt lớn, tuy nhiên giáo viên THPT ở thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc ($\bar{DTB} = 2,95$, $\bar{DLC} = 0,22$) có điểm trung bình cao hơn so với giáo viên ở thành phố Phúc Yên ($\bar{DTB} = 2,90$, $\bar{DLC} = 0,40$). Song sự khác biệt này qua kiểm định t-test lại không có ý nghĩa về mặt thống kê.

Như vậy, kết quả nghiên cứu của tôi cho thấy, đa số giáo viên được khảo sát đều có nhận thức đúng đắn về khái niệm trường học hạnh phúc, hiểu được bản chất của trường học hạnh phúc là ngôi trường hướng đến việc xây dựng sự hợp tác và tinh thần tương trợ lẫn nhau giữa các thành viên trong nhà trường, đặc biệt là giữa giáo viên và học sinh; nơi giáo viên có thái độ và tinh thần đúng mực, không có bạo lực học đường, học sinh được yêu thương, an toàn và tôn trọng; đồng thời trường tổ chức nhiều hoạt động, sự kiện ngoại khóa, câu lạc bộ để giúp học sinh phát huy tiềm năng, sở thích của mình.

2.3.2. Nhận thức của giáo viên trung học phổ thông về các tiêu chí của trường học hạnh phúc

Dựa trên 22 tiêu chí của trường học hạnh phúc theo quan điểm của UNESCO, tác giả đã hỏi ý kiến của giáo viên THPT về sự cần thiết của việc có các tiêu chí này trong nhà trường, dữ liệu cho thấy:

Với các tiêu chí về con người (6 tiêu chí) đều được các giáo viên đánh giá chủ yếu ở mức độ cần thiết và rất cần thiết (biểu đồ 1), trong đó các giáo viên đặc biệt nhấn mạnh sự cần thiết đảm bảo các điều kiện về lao động và sức khỏe toàn diện của giáo viên với 65,1% ý kiến (tiêu chí 5), tiếp sau đó là các tiêu chí về thái độ và phẩm chất tích cực của giáo viên (chiếm 64,7%) và năng lực cần thiết của giáo viên (chiếm 60,5%); sự hợp tác giữa giáo viên và học sinh được giáo viên cũng đánh giá ở mức độ cần thiết và rất cần thiết tương đương nhau (49,3% và 48,4%). Kết quả này cũng cho thấy các giáo viên rất quan tâm đến những tiêu chí liên quan đến điều kiện làm việc và yêu cầu phẩm chất, năng lực của giáo viên, tuy nhiên để xây dựng trường học hạnh phúc, nếu chỉ có sự cố gắng từ một phía là chưa đủ mà cần có sự hợp tác giữa giáo viên và học sinh. Do vậy ở tiêu chí “con người” - hai chủ đề chính trong nhà trường đều được các giáo viên THPT ở TP Vĩnh Yên và TP Phúc Yên nhận thức và đánh giá đúng đắn. Đây là một tín hiệu đáng mừng có cơ sở cho một niềm tin rằng “Hạnh phúc chân thật đến từ hiểu biết và yêu thương” (Thích Nhất Hạnh).

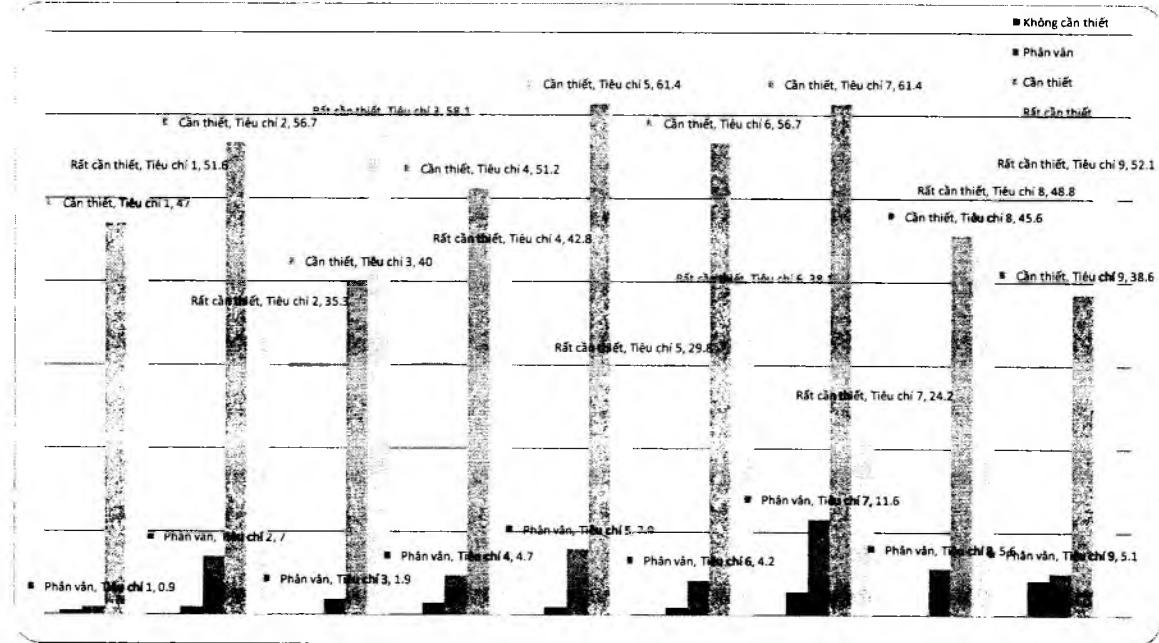


Biểu đồ 1. Đánh giá của giáo viên các tiêu chí về con người trong THHP

Ghi chú: Tiêu chí 1: Sự hợp tác và tinh thần tương trợ lẫn nhau giữa học sinh - học sinh; (2) Thái độ và phẩm chất tích cực của giáo viên; (3) Hướng đến những giá trị và sự thực

hành mang tính tích cực và hợp tác giữa giáo viên và học sinh; (4) Giáo viên tôn trọng sự đa dạng và khác biệt của học sinh; (5) Giáo viên được đảm bảo về điều kiện lao động và sức khỏe toàn diện; (6) Giáo viên có đầy đủ phẩm chất và năng lực cần thiết.

Dữ liệu biểu đồ 2 cho thấy, các tiêu chí về qui trình vận hành của trường học nhằm đảm bảo trường học hạnh phúc với 9 tiêu chí khác nhau được các giáo viên chủ yếu đánh giá là cần thiết và rất cần thiết phải thực hiện. Trong đó các giáo viên đề cao việc lựa chọn “phương pháp dạy học hấp dẫn của giáo viên” (tiêu chí 3) với 58,1% ý kiến cho rằng đây là điều sống còn, vô cùng cần thiết của trường học hạnh phúc. Xếp sau tiêu chí này chính là các “điều kiện đảm bảo sức khỏe tinh thần và quản lý cảng thẳng cho cả giáo viên và học sinh” (chiếm 52,1%), tiếp sau đó là tiêu chí 1 về “khối lượng công bằng, hợp lý cho cả giáo viên và học sinh” (chiếm 51,6%), tiêu chí về môi trường học tập của học sinh nhằm giúp cho các em được “học tập tự do, khuyến khích sự sáng tạo” (tiêu chí 4) cũng được giáo viên đánh giá rất cần thiết ở mức độ cao (chiếm 42,8%). Ngoài ra, sự hợp tác giữa giáo viên và học sinh thông qua các hoạt động nhóm (tiêu chí 7) và cảm nhận hài lòng của học sinh khi hoàn thành nhiệm vụ (tiêu chí 5) cũng được đề cao ở mức độ cần thiết xếp thứ 2 với tỉ lệ 61,4%.

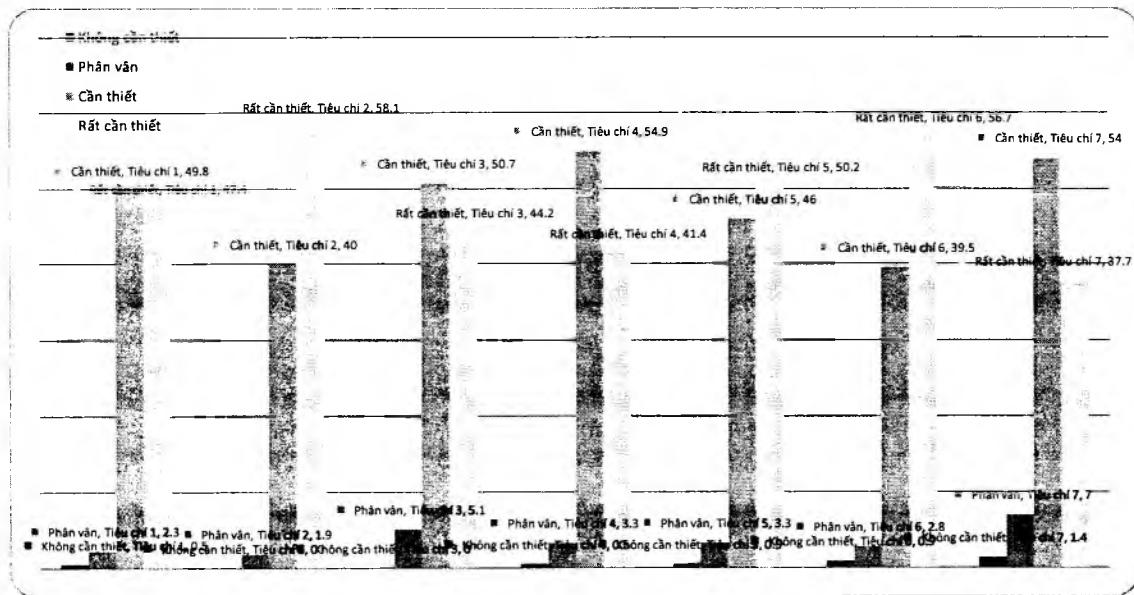


Biểu đồ 2. Tiêu chí về qui trình, cách thức vận hành trường học hạnh phúc

Ghi chú: Tiêu chí 1: Khối lượng công việc hợp lý và công bằng (đối với giáo viên và học sinh); (2) Chủ trọng làm việc nhóm và tinh thần hợp tác giữa học sinh-học sinh; (3) Phương pháp giảng dạy và học tập hấp dẫn; (4) Học sinh được học tập trong môi trường tự do, khuyến khích sự sáng tạo; (5) Học sinh có cảm nhận về thành tích và sự hoàn thành nhiệm vụ; (6) Các chương trình hoạt động ngoại khóa và sự kiện của nhà trường phong phú và đa dạng; (7) Có sự học tập theo nhóm giữa học sinh và giáo viên; (8) Nội dung học tập có tính thực tiễn; (9) Chủ trọng sức khỏe tinh thần và quản lí cảng thẳng cho giáo viên và

học sinh.

Với 7 tiêu chí liên quan đến môi trường xung quanh của trường học hạnh phúc, các giáo viên THPT nhận thấy yếu tố an toàn, không có bát nạt học đường là quan trọng và cần thiết hơn cả (tiêu chí 2), tiếp theo sau đó không phải là không gian có nhiều cây xanh mà là vấn đề dinh dưỡng và điều kiện vệ sinh tốt (tiêu chí 6) và vấn đề kỷ luật tích cực được chú trọng (tiêu chí 5). Sự đánh giá này của giáo viên cho thấy vấn đề an toàn không bạo lực trong trường học và điều kiện vệ sinh, dinh dưỡng là hai yếu tố cần thiết nhất có liên quan đến môi trường xung quanh của trường học hạnh phúc. Xu hướng giáo dục kỷ luật tích cực gần đây được quan tâm, chú ý trong hệ thống giáo dục của Việt Nam cũng là nhằm tới mục đích tạo ra sự an toàn về mặt tâm lý cho học sinh, thiết lập mối quan hệ thân thiết và gắn bó giữa giáo viên và học sinh.



Biểu đồ 3. Tiêu chí về môi trường của trường học hạnh phúc

Ghi chú: Tiêu chí 1: Môi trường học tập thân thiện, ám áp; (2) Môi trường an toàn không có bát nạt học đường; (3) Không gian học và chơi xanh, thoáng mát; (4) Tầm nhìn của nhà trường về xu hướng xây dựng trường học hạnh phúc; (5) Kỷ luật tích cực được chú trọng; (6) Sức khỏe, dinh dưỡng và điều kiện vệ sinh tốt; (7) Quản lý nhà trường dân chủ.

Có thể nói, các tiêu chí về trường học hạnh phúc theo quan điểm của UNESCO đã được thực hiện và đánh giá chính ở một số nước ở Châu Á như: Butan, Singapore, Nhật Bản,... chứ chưa được triển khai đầy đủ ở Việt Nam, song các giáo viên THPT đã có sự đánh giá khá tốt về các tiêu chí này. Điều này có thể lý giải là do Việt Nam nằm trong khu vực Châu Á và Đông Nam Á có sự gần gũi về mặt văn hóa, giáo dục với các nước trên do vậy sự đánh giá các tiêu chí có sự tương đồng ở mức độ nhất định. Qua sự phân tích 22 tiêu chí trên cho thấy nếu học sinh được học tập trong một môi trường với đầy đủ các yếu tố trên sẽ giúp cho các em không chỉ hình thành các phẩm chất tốt đẹp mà xã hội mong đợi như yêu

nước, chăm chỉ, trung thực, nhân ái, trách nhiệm mà còn có cơ hội phát triển những năng lực cơ bản của người công dân toàn cầu, những công dân của thế kỷ 21.

So sánh sự đánh giá của giáo viên THPT về 3 tiêu chí liên quan đến Con người, Quá trình và Môi trường tác giả có kết quả như sau (bảng 3): Các giáo viên trong mẫu nghiên cứu đánh giá cao những tiêu chí liên quan đến chính sách, hoạt động, qui trình vận hành của nhà trường từ hoạt động dạy và học, phương pháp dạy học, các chương trình hoạt động ngoại khóa và chương trình nhằm kiểm soát sự căng thẳng cho giáo viên và học sinh (ĐTB= 30,09; ĐLC =3,41), tiếp sau đó là sự đánh giá cao yếu tố môi trường xung quanh (ĐTB= 34,03; ĐLC =2,73) và cuối cùng là các tiêu chí liên quan đến yếu tố con người (ĐTB= 21,27; ĐLC =2,06). Sự đánh giá mức độ cần thiết của các yếu tố này không có sự khác biệt giữa giáo viên THPT ở TP Vĩnh Yên và TP Phúc Yên và điều này cho thấy các giáo viên THPT trong mẫu nghiên cứu đều có điểm tương đồng về sự đánh giá. Đối với giáo viên, các tiêu chí đảm bảo hạnh phúc cho họ phụ thuộc phần nhiều vào các chính sách và qui trình tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục của cả giáo viên và học sinh, thậm chí còn quan trọng và cần thiết hơn các tiêu chí về chính chủ thể giáo viên và học sinh.

Bảng 3. Điểm trung bình và độ lệch chuẩn của 3 tiêu chí THHP

Địa bàn	Tiêu chí					
	Con người		Quá trình		Môi trường	
	ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1. Thành phố Vĩnh Yên	21,29	2,12	29,86	3,22	23,81	2,77
2. Thành phố Phúc Yên	21,26	1,99	30,43	3,67	24,35	2,67
Tổng	21,27	2,06	30,09	3,41	24,03	2,73

Tóm lại, phần lớn giáo viên được khảo sát đều đánh giá cao sự cần thiết của 22 tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc thuộc 3 nhóm: Con người, Quá trình và Môi trường, trong đó giáo viên đặc biệt nhấn mạnh sự cần thiết phải đảm bảo các điều kiện về lao động và sức khỏe toàn diện của giáo viên; thái độ, phẩm chất tích cực và năng lực cần thiết của giáo viên. Có thể thấy, sức khỏe tinh thần của cả giáo viên và học sinh dưới sự đánh giá của các giáo viên THPT trong nghiên cứu này có ý nghĩa quan trọng trong trường học hạnh phúc.

3. KẾT LUẬN

Mục tiêu các hoạt động của nhà trường không chỉ nhằm làm cho giáo viên và học sinh cảm thấy hạnh phúc trong quá trình dạy và học, mà còn từ nơi khởi đầu đó hạnh phúc sẽ lan tỏa đến phụ huynh và toàn xã hội. Có thể thấy mô hình trường học hạnh phúc mới được phát động ở Việt Nam trong ba năm trở lại đây vì thế các nghiên cứu về mô hình này còn hạn chế. Nghiên cứu này của tác giả đã góp phần khắc họa một phần mô hình nhà trường hạnh phúc từ góc nhìn của giáo viên. Kết quả nghiên cứu qua phương pháp điều tra và phỏng vấn đã cho thấy giáo viên THPT trong mẫu nghiên cứu đã có nhận thức khá tốt về mô hình trường học hạnh phúc. Đồng thời 22 tiêu chí của trường học hạnh phúc theo quan điểm của UNESCO được giáo viên đánh giá là cần thiết ở các khía cạnh liên quan đến giáo viên, học sinh, các quá trình vận hành nhà trường và môi trường cảnh quan xung quanh. Với xu hướng

nhân rộng mô hình trường học hạnh phúc ra khắp các vùng miền của Việt Nam thì nghiên cứu của tác giả có thể coi như những phát hiện ban đầu về nhận thức của giáo viên THPT cũng như sự đánh giá mức độ cần thiết thực hiện các tiêu chí của trường học hạnh phúc trong nhà trường. Bức tranh thực trạng nhận thức cũng như sự phù hợp của các tiêu chí mà UNESCO đưa ra cho bối cảnh trường học Việt Nam sẽ là hướng nghiên cứu thú vị cho các công trình nghiên cứu trong tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông mới 2018*, Hà Nội.
2. Hoàng Anh Phước, Bùi Thị Thu Huyền (2020), “Nhận thức của giáo viên THPT về trường học hạnh phúc”, *kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế “Tâm lý học và giáo dục học vì sự phát triển học sinh và nhà trường hạnh phúc”*, Nxb. ĐHSPHN, tr 574-583.
3. Nguyễn Hiền Lê (1999), *Ý cao tình đẹp*, Nxb. Trẻ, Hà Nội.
4. Peterson, C. & Seligman, M. E. (2004), *Character Strengths and Virtues: A Handbook and Classification*, American Psychological Association and Oxford University Press.
5. Thích Nhất Hạnh và Katherine Weare (2018), *Thầy cô giáo hạnh phúc sẽ thay đổi thế giới - tập 1 - Cẩm nang hạnh phúc*, Nxb. Hà Nội.
6. Thích Nhất Hạnh và Katherine Weare (2018), *Thầy cô giáo hạnh phúc sẽ thay đổi thế giới - tập 2 - Đi như một dòng song*, Nxb. Hà Nội.
7. UNESCO (2016), *Happy schools - a framework for learner well-being in the Asia – Pacific*, UNESCO Office Bangkok and Regional Bureau for Education in Asia and the Pacific.

TEACHERS’ PERCEPTION ABOUT BUILDING HAPPY SCHOOLS IN HIGH SCHOOLS IN VINH YEN CITY AND PHUC YEN CITY, VINH PHUC PROVINCE

Abstract: This study aims to explore perception of 215 high school teachers in Vinh Yên city and Phuc Yên city, Vinh Phuc province in terms of the framework of happy school, such as their perception on the nature and criteria of happy school. Questionnaires and semi-structured interviews were employed for the current study. Results revealed that the vast majority of teachers in Vinh Yên city and Phuc Yên city, Vinh Phuc province were quite well aware of the nature of happy school. There was similarity in assessing the necessity of happy school criteria including people, places and process factors between teachers in Vinh Yên city and those in Phúc Yên city, Vinh Phuc province in which teachers prioritized process criteria, then places and finally people.

Key words: Teachers, perception, criteria, happy school, high school.